

Công ty Cổ phần Tập Đoàn Mai Linh

## Quy trình quản lý nợ phải thu & phải trả

Yêu cầu người dùng

## Yêu cầu người dùng

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
A. CHỨC NĂN	G CHUNG			
GR.A01	ARAP cho phép người dùng tạo giao dịch phải thu và phải trả cho từng đối tượng.	Bắt buộc		
GR.A02	ARAP cho phép người dùng chọn loại giao dịch trên hệ thống:  - Tạo mới giao dịch phải thu, phải trả;  - Cấn trừ nợ phải thu và nợ phải trả;  - Điều chỉnh giao dịch;  - Xóa nợ;  - Thanh toán nợ phải trả: tiền mặt, chuyển khoản;  - Thu nợ phải thu: thu tiền, ghi nhận chi phí theo hóa đơn.  - Thu hồi công nợ bằng bồi thường bảo hiểm	Bắt buộc		
GR.A03	ARAP cho phép người dùng chọn loại công nợ: Phải thu bao gồm các loại giao dịch sau:  - Nợ doanh thu;  - Nợ chi phí ca kinh doanh;  - Chi hộ tiền điện thoại;  - Nợ bảo hiểm xã hội, y tế;  - Nợ xưởng bảo dưỡng sửa chữa;  - Tạm ứng: công tác, hoàn cảnh, tai nạn;  - Phạt vi phạm;  - Chi hộ nhà đầu tư: bảo hiểm, phí kiểm định, phí đường bộ;  - Phải thu phí thương hiệu;  - Phải thu tiền trả góp mua xe; Phải trả bao gồm các loại giao dịch sau:  - Phải trả lương: nhân viên và tài xế;  - Ký quỹ: lái xe, thu ngân, kiểm thu và nhà đầu tư;  - Thu nhập nhà đầu tư.	Bắt buộc		

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
GR.A04	ARAP cho phép người dùng điều chỉnh các giao dịch công nợ đã ghi nhận vào hệ thống ARAP. Các giao dịch điều chỉnh công nợ trên ARAP chỉ được thực hiện khi có đầy đủ phê duyệt của cấp có thẩm quyền.	Bắt buộc		
GR.A05	ARAP cho phép người dùng xoá sổ đối với các công nợ đã ghi nhận vào hệ thống ARAP. Các giao dịch xoá sổ công nợ trên hệ thống ARAP chỉ được thực hiện khi có đầy đủ phê duyệt của cấp có thẩm quyền.	Bắt buộc		
GR.A06	ARAP cho phép người dùng kết chuyển số dư nợ phải thu sang hệ thống Histaff và hệ thống Quản lý ca kinh doanh để cấn trừ với nợ phải trả.	Bắt buộc		
GR.A07	ARAP cho phép người dùng ghi giảm nợ phải thu đối tượng, đồng thời ghi tăng tương ứng phải thu một đối tượng khác.  Ví dụ:  - Trong trường hợp, nhân viên kỹ thuật tạm ứng tiền để nộp phí kiểm định xe. Khi hoàn tạm ứng, phần tạm ứng phí kiểm định cho xe công ty được ghi nhận vào chi phí. Phần tạm ứng cho xe thương quyền phải được ghi nhận phải thu nhà đầu tư và ghi giảm nợ tạm ứng nhân viên kỹ thuật.  - Tất toán công nợ cho nhà đầu tư để chuyển nhượng hợp tác kinh doanh: ghi nhận giảm nợ phải thu tiền góp xe, phí thương hiệu và ghi tăng tạm ứng doanh thu để cấn trừ công nợ.	Bắt buộc		
GR.A08	ARAP cho phép người dùng tạo phiếu đề xuất thu tiền, chi tiền đối với các nợ phải thu và nợ phải trả phát sinh.  ARAP cho phép người dùng xem trạng thái của các phiếu đề xuất được tạo trên ARAP.  - Trạng thái "Đang chờ": khi phiếu đề xuất chưa được hạch toán ở Fusion;  - Trạng thái "Hoàn thành": khi phiếu đề xuất đã được hạch toán ở Fusion và nợ phải thu/phải trả đã được ghi nhận ở ARAP.  Mã số phiếu đề xuất tạo bởi ARAP phải tham chiếu được đến nội dung phiếu thu/phiếu chi tạo trên Fusion.  Số phiếu phải là số duy nhất trong hệ thống, có thể lặp lại theo năm, bắt đầu là số năm.  Các trường dữ liệu yêu cầu của phiếu đề xuất:	Bắt buộc		

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	<ul> <li>Mã số: tự động chạy theo định nghĩa trước;</li> <li>Người yêu cầu giao dịch: mã số và họ tên;</li> <li>Loại giao dịch: Đề xuất thu hoặc Đề xuất chi;</li> <li>Loại công nợ;</li> </ul>			
	<ul> <li>Loại công họ,</li> <li>Diễn giải;</li> <li>Số tiền;</li> <li>Ngày lập phiếu;</li> <li>User lập phiếu.</li> </ul>			
GR.A09	ARAP cho phép đơn vị phát sinh nợ phải thu/phải trả xem được trạng thái của các khoản phải thu/phải trả các đối tượng của đơn vị phát sinh phải thu/phải trả.	Bắt buộc		
GR.A10	ARAP có chức năng hiển thị thông báo cho người dùng khi khoản phải thu/phải trả của đơn vị phát sinh được thu hộ/chi hộ bởi đơn vị khác.	Bắt buộc		
GR.A11	Các trường dữ liệu yêu cầu tối thiểu đối với một giao dịch trên ARAP:  - Mã giao dịch (hệ thống tự động tạo);  - Ngày giao dịch (tự động);  - Loại công nợ;  - Mã đối tượng phát sinh công nợ;  - Tên đối tượng phát sinh công nợ;  - Loại đối tượng: tài xế, nhân viên;  - Mã đơn vị phát sinh công nợ;  - Tên đơn vị phát sinh công nợ;  - Loại giao dịch;  - Số tiền;  - Diễn giải giao dịch.	Bắt buộc		
	Các trường dữ liệu phát sinh có điều kiện:  - Mã đơn vị thu hộ công nợ;  - Tên đơn vị thu hộ công nợ;  - Mã ca kinh doanh;  - Mã bãi giao ca;			

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
GR.A12 GR.A13	<ul> <li>Mã Thu ngân bãi giao ca;</li> <li>Mã Quản lý bãi giao ca; (Đối với các giao dịch Nợ doanh thu, Lương ca kinh doanh của tài xế, Thu nhập của NĐT xe thương quyền)</li> <li>Phiếu tạm ứng (Đối với giao dịch tạm ứng)</li> <li>Mã Hợp đồng hợp tác kinh doanh</li> <li>Kỳ thanh toán trả góp/phí thương hiệu</li> <li>Lịch thanh toán (Đối với giao dịch góp tiền xe và phí thương hiệu)</li> <li>Quyết định xử phạt</li> <li>Loại vi phạm (Đối với giao dịch phạt vi phạm)</li> <li>Hóa đơn chi hộ (Đối với giao dịch chi hộ)</li> <li>Loại ký quỹ (Đối với giao dịch nhận ký quỹ)</li> <li>Phiếu thu, phiếu chi Fusion</li> <li>Chứng từ bảo hiểm</li> <li>Hóa đơn công tác phí</li> <li>Chứng từ đầu chỉnh công nợ</li> <li>Chứng từ xóa công nợ</li> <li>Yêu cầu phân quyền người dùng, tuân thủ theo quy định của Mai Linh.</li> <li>Cuối ngày, ARAP tự động xuất Danh sách các phiếu đề xuất đang ở</li> </ul>	Bắt buộc Bắt buộc	THAITHO	
	trạng thái "Đang chờ" để kế toán công nợ đối chiều và kiểm tra.			
	Į THỂ CHO TỪNG LOẠI CÔNG NỢ			
1. Nợ doanh t AR.1.B01	hu Các trường dữ liệu yêu cầu phải có:	Bắt buộc		
	- Mã số TX; - Họ tên TX; - Mã số bãi giao ca; - Tên bãi giao ca; - Đội xe; - User của thu ngân; - Ngày phát sinh;			

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	- Số tiền nợ doanh thu;			
	- User điều hành bãi giao ca.			
AR.1.B02	ARAP cho phép người dùng in danh sách liệt kê tất cả các tài xế tạm ứng	Bắt buộc		
	nợ doanh thu quá XX triệu đồng (liên tục trong YY ngày).			
AR.1.B03	ARAP cho phép cấp có thẩm quyền ở văn phòng công ty xem và rà soát	Bắt buộc		
	các khoản nợ doanh thu phát sinh vượt quá số tiền XX triệu đồng.			
AR.1.B04	ARAP hỗ trợ người dùng xem biên bản giao ca được scan bởi thu ngân	Bắt buộc		
	đối với khoản nợ doanh thu bất thường.			
AR.1.B05	ARAP cho phép nợ doanh thu được cập nhật tự động vào hệ thống	Bắt buộc		
	ARAP dựa vào dữ liệu nhận từ hệ thống quản lý ca kinh doanh.			
2. Tạm ứng				
AR.2.B01	ARAP cho phép người dùng chọn loại tạm ứng khi thao tác tạo giao dịch	Bắt buộc		
	tạm ứng.			
	- Tạm ứng công tác;			
	- Tạm ứng khó khăn;			
	- Tạm ứng nợ doanh thu;			
	- Tạm ứng tai nạn giao thông.			
AR.2.B02	ARAP cho phép kế toán công nợ nhập các trường thông tin sau, khi tạo	Bắt buộc		
	giao dịch tạm ứng:			
	- Mục đích tạm ứng;			
	- Số tiền tạm ứng;			
	- Mã số nhân viên tạm ứng;			
	<ul> <li>Tên nhân viên tạm ứng (tự động hiện thị khi mã số nhân viên</li> </ul>			
	được nhập);			
	- Loại đối tượng: tài xế, nhân viên;			
	- Đội xe;			
	<ul> <li>Hình thức nhận tiền tạm ứng: chuyển khoản hay tiền mặt;</li> </ul>			
	<ul> <li>Cách thức hoàn tạm ứng: cấn trừ lương, nộp chứng từ/hoá</li> </ul>			
	đơn/bảo hiểm;			
	- Ngày hoàn tạm ứng dự kiến;			
	- Ngày lập phiếu.			

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
AR.2.B03	ARAP cho phép người dùng nhập thêm thông tin đối với tạm ứng tai nạn giao thông: - Số hợp đồng bảo hiểm; - Công ty bảo hiểm; - Tài xế; - Biển số xe; - Số tiền bối thường;	Bắt buộc		
	- Ngày bị tai nạn.			
AR.2.B04	ARAP cho phép người dùng tạo phiếu Đề xuất thu hoàn tạm ứng, bao gồm các trường dữ liệu sau:  - Mã phiếu đề xuất;  - Mã số nhân viên yêu cầu hoàn tạm ứng;  - Họ tên nhân viê hoàn tạm ứng;  - Loại đối tượng: tài xế, nhân viên;  - Mã giao dịch tạm ứng cần hoàn;  - Số tiền.	Bắt buộc		
3. Các khoản d	chi hộ			
AR.3.B01	ARAP cho phép người dùng chọn nội dung chi hộ, bao gồm:  Nhà đầu tư:  Bảo hiểm xe;  Phí đường bộ.  Tài xế:  Cước điện thoại.	Bắt buộc		
AR.3.B02	ARAP cho phép người dùng tạo giao dịch chi hộ đơn lẻ hoặc tạo giao dịch hàng loạt từ tập tin excel bao gồm các trường dữ liệu sau:  - Mã đối tượng chi hộ;  - Họ tên đối tượng chi hộ;  - Đội xe (đối với tài xế);  - Ngày phát sinh;  - Loại chi hộ;  - Số chứng từ: hóa đơn, hợp đồng bảo hiểm;  - Nội dung chi hộ;	Bắt buộc		

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	- Số tiền;			
4. Phải thu tiề	• •			
AR.4.B01	Các trường dữ liệu yêu cầu phải có:	Bắt buộc		
	- Số hợp đồng HTKD;			
	- Mã nhà đầu tư;			
	- Tên nhà đầu tư;			
	<ul> <li>Lịch trả góp tiền mua xe: hàng tháng + ngày cụ thể, số tháng;</li> </ul>			
	- Số tiền trả góp từng kỳ.			
AR.4.B02	ARAP cho phép nợ phải thu tiền trả góp xe được tự động cập nhật vào	Bắt buộc		
	hệ thống dựa vào lịch thanh toán tiền trả góp chuyển từ hệ thống hợp			
	tác kinh doanh.	4		
AR.4.B03	ARAP ghi nhận phải thu tiền trả góp mua xe để theo dõi, cấn trừ hàng	Bắt buộc		
	tháng. Không kết chuyển số phát sinh tổng hợp cuối ngày sang Fusion.			
5. Phải thu ph				l
AR.5.B01	Các trường dữ liệu yêu cầu phải có:	Bắt buộc		
	- Số hợp đồng HTKD;			
	- Mã nhà đầu tư;			
	- Tên nhà đầu tư;			
	- Lịch trả phí: Hàng năm, Hàng nửa năm;			
	- Số tiền phí thương hiệu.	- · · · · ·		
AR.5.B02	ARAP cho phép nợ phải thu phí thương hiệu được tự động cập nhật vào	Bắt buộc		
	hệ thống dựa vào lịch thanh toán chuyển từ hệ thống hợp tác kinh doanh.			
AR.5.B03	ARAP ghi nhận phải thu phí thương hiệu để theo dõi, cấn trừ hàng	Bắt buộc		
AK.J.DUJ	tháng. Không kết chuyển số phát sinh tổng hợp cuối ngày sang Fusion.	Bat buộc		
6 Dhải thụ no	r thang. Knong ket chuyen so phat sinn tong hợp cuơi ngay sang Fusion.			
AR.6.B01		Bắt buộc		
AK.b.BUI	Các trường dữ liệu yêu cầu phải có: - Mã số đối tượng;	Bat puộc		
	1 9			
	<ul> <li>Họ tên đối tượng;</li> <li>Mã số giao dịch;</li> </ul>			
	- Ma so glao dich; - Biển số xe;			
	- Bien so xe; - Đội xe;			
	- Dụi xe,			<u> </u>

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	- Số hóa đơn, chứng từ;			
	- Nội dung bảo dưỡng sửa chữa;			
	- Số tiền bảo dưỡng sửa chữa;			
	- Mã bảng chiết tính chi phí sửa chữa.			
AR.6.B02	ARAP cho phép phải thu nợ xưởng bảo dưỡng sửa chữa được cập nhật	Bắt buộc		
	tự động dựa vào dữ liệu nợ xưởng bảo dưỡng sửa chữa truyền từ			
	hệthống quản lý xưởng – bảo dưỡng sửa chữa.			
7. Phải thu tiề				
AR.7.B01	ARAP cho phép người dùng chọn loại vi phạm:	Bắt buộc		
	- Vi phạm quy chế công ty;			
	- Vi phạm hình ảnh công ty;			
	- Gian lận MCC.			
AR.7.B02	Các trường dữ liệu yêu cầu phải có:	Bắt buộc		
	- Mã số nhân viên vi phạm;			
	- Họ tên nhân viên vi phạm;			
	- Loại vi phạm;			
	- Ngày vi phạm;			
	- Số biên bản xử phạt;			
	- Ngày biên bản;			
	- Đội xe;			
	- Diễn giải vi phạm;			
	- Số tiền bồi thường, phạt.	4		
AR.7.B03	ARAP cho phép người dùng cập nhật phương thức thu tiền phạt vi	Bắt buộc		
	phạm:			
	- Thanh toán tiền;			
	- Cấn trừ vào lương hàng tháng.	- 4		
AR.7.B04	ARAP không chuyển số phát sinh tổng hợp phải thu tiền phạt vi phạm	Bắt buộc		
	sang Fusion vào cuối ngày.			
8. Phải thu âm				1
AR.8.B01	ARAP cho phép người dùng tạo phải thu âm lương đối với các đối tượng	Bắt buộc		
	có số dư lương âm sau khi trừ các khoản chi phí ca kinh doanh. ARAP			
	cho phép người dùng upload tập tin excel xuất bới hệ thống quản lý ca			

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	kinh doanh (đối với tài xế)/ hệ thống Histaff (đối với nhân viên) để tạo giao dịch phải thu âm lương theo từng đối tượng.			
AR.8.B02	Các trường dữ liệu yêu cầu phải có:  - Mã số nhân viên/tài xế;  - Họ tên nhân viên/tài xế;  - Bãi giao ca;  - Đội xe;  - Ngày phát sinh;  - Sô tiền âm lương;  - Mã số thu ngân.	Bắt buộc		
9. Phải trả ký				
AP.1.B01	ARAP cho phép người dùng chọn loại ký quỹ thích hợp khi tạo giao dịch ghi nhận ký quỹ phải trả. Loại ký quỹ:  - Ký quỹ bộ đàm, đồng hồ (đối với nhà đầu tư);  - Ký quỹ công việc (kiểm thu, tài xế, thu ngân).	Bắt buộc		
AP.1.B02	Các trường dữ liệu yêu cầu phải có:  - Người nộp tiền ký quỹ;  - Nhóm đối tượng: Checker, Thu ngân, Nhà đầu tư, Tài xế;  - Đội xe (đối với tài xế);  - Loại ký quỹ;  - Số tiền ký quỹ.	Bắt buộc		
AP.1.B03	ARAP cho phép người dùng thiết lập lệnh cấn trừ lương tự động để thu số tiền ký quỹ còn thiếu so với mức quy định của công ty theo từng thời kỳ.  Ví dụ: Thu 500 nghìn đồng mỗi tháng qua lương.	Bắt buộc		
AP.1.B04	ARAP cho phép người dùng theo dõi tình hình thanh toán ký quỹ của các đối tượng (so với mức ký quỹ quy định bởi chính sách công ty)	Bắt buộc		

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
IR.C01	ARAP có chức năng nhận dữ liệu nợ phải thu vi phạm của nhân viên/tài xế từ hệ thống Histaff của Ban nhân sự, sau khi đã được cấn trừ một phần.	Bắt buộc		
	<u>Tần suất giao tiếp:</u> - Thông thường: cuối ngày;			
IR.C02	ARAP có chức năng giao tiếp dữ liệu với hệ thống Hợp tác kinh doanh để nhận các dữ liệu liên quan đến công nợ sau: - Lịch thanh toán phí thương hiệu.	Bắt buộc		
	<ul> <li>Lịch thanh toán trả góp mua xe.</li> <li><u>Tần suất giao tiếp:</u></li> <li>Thông thường: hàng ngày;</li> </ul>			
IR.C03	ARAP có chức năng giao tiếp dữ liệu với hệ thống xưởng bảo dưỡng sửa chữa để nhận dữ liệu về chi phí bảo dưỡng sửa chữa phải thu các đối tượng có liên quan.	Bắt buộc		
	<u>Tần suất qiao tiếp:</u> - Thông thường: hàng ngày;			
IR.CO4	Hệ thống quản lý ca kinh doanh giao tiếp dữ liệu cấn trừ nợ phải thu và phải trả với hệ thống ARAP. <u>Tần suất giao tiếp:</u> - Thông thường: hàng tháng;	Bắt buộc		
IR.C05	ARAP có chức năng giao tiếp dữ liệu với hệ thống Quản lý an toàn tại bãi giao ca để nhận dữ liệu về các chi phi xử lý tai nạn giao thông.	Bắt buộc		
IR.C06	ARAP có chức năng giao tiếp dữ liệu với hệ thống tài chính Oracle Fusion để kết chuyển dữ liệu tổng hợp giao dịch và nhận dữ liệu giao dịch thu/chi tiền liên quan đến phải thu/phải trả từ Fusion. <u>Tần suất giao tiếp:</u> - Hàng ngày: cuối ngày ARAP kết chuyển dữ liệu tổng hợp các	Bắt buộc		
	giao dịch phải thu/phải trả trong ngày sang Fusion để hạch toán kế toán; - Theo thời gian thực (real time): Fusion kết chuyển dữ liệu giao dịch thu/chi tiền sang ARAP sau khi nghiệp vụ được hạch toán trên Fusion.			

Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
ARAP cho phép người dùng cập nhật nợ phải thu, phải trả bằng cách	Bắt buộc		
upload từ tập tin dưới dạng excel.			
ARAP cho phép người dùng yêu cầu kết chuyển tất cả nợ phải thu/phải	Bắt buộc		
trả từ các hệ thống có liên quan của một đối tượng cụ thể tại thời điểm			
The state of the s			
	Bắt buộc		
	4		
	Băt buộc		
	-4		
	Băt buộc		
	56.1		
	Bất buộc		
	D		
	Bat buộc		
	Dắt huận		
	Bat buộc		
	Pắt huộc		
, , , ,	Bat buộc		
	ng tháng được thiệ	ít kấ tại các hệ thống l	iên guan, không
	me thank adoc the	t ke tại các liệ thờng l	ien quan, knong
Đối tương:			
	ARAP cho phép người dùng cập nhật nợ phải thu, phải trả bằng cách upload từ tập tin dưới dạng excel.  ARAP cho phép người dùng yêu cầu kết chuyển tất cả nợ phải thu/phải trả từ các hệ thống có liên quan của một đối tượng cụ thể tại thời điểm nhất định để thực hiện tất toán công nợ. (Ví dụ: khi nhà đầu tư chuyển nhượng thương quyền, khi nhân viên thôi việc hoặc chuyển công tác đi đơn vị khác)  3 BÁO CÁO  ARAP cho phép kế toán công nợ xuất báo cáo chi tiết nợ phải thu/phải trả cho từng đối tượng (tài xế, nhân viên) khi chuyển công tác hoặc thôi việc.  ARAP cho phép kế toán công nợ xuất báo cáo chi tiết công nợ cấn trừ.  Báo cáo chi tiết công nợ theo từng đối tượng (từng tài xế, nhân viên, nhà đầu tư), cho từng loại công nợ.  Báo cáo chi tiết từng loại công nợ theo tuổi nợ.  Tuổi nợ = ngày báo cáo – ngày đến hạn  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp mua xe  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp phí thương quyền theo đối tượng  Báo cáo tình hình góp tiền ký quỹ theo đối tượng tài xế  Báo cáo chi tiết phát sinh công nợ theo từng loại công nợ, từng đối tượng  ARAP hỗ trợ xuất báo cáo hạch toán cho từng loại giao dịch trên ARAP.  Báo cáo theo định dạng interface của Fusion.  ARAP cho phép người dùng xuất báo cáo nợ phải thu và nợ phải trả của từng đối tượng theo từng đội xe.  3 CẤN TRỪ NỢ PHẢI THU VÀ NỢ PHẢI TRẢ (chức năng cấn trừ công nợ hải ptại hệ thống ARAP)  Hệ thống ARAP định kỳ chuyển số dư nợ phải thu theo từng đối tượng sang hệ thống Histaff và hệ thống Quản lý ca kinh doanh để thực hiện cấn trừ nợ phải thu và nợ phải trả.	ARAP cho phép người dùng cập nhật nợ phải thu, phải trả bằng cách upload từ tập tin dưới dạng excel.  ARAP cho phép người dùng yêu cầu kết chuyển tất cả nợ phải thu/phải trả từ các hệ thống có liên quan của một đối tượng cụ thể tại thời điểm nhất định để thực hiện tất toán công nợ. (Ví dụ: khi nhà đầu tư chuyển nhượng thương quyền, khi nhân viên thôi việc hoặc chuyển công tác đi đơn vị khác)  3 BÁO CÁO  ARAP cho phép kế toán công nợ xuất báo cáo chi tiết nợ phải thu/phải trả cho từng đối tượng (tài xế, nhân viên) khi chuyển công tác hoặc thôi việc.  ARAP cho phép kế toán công nợ xuất báo cáo chi tiết công nợ cấn trừ.  Bắt buộc  Báo cáo chi tiết công nợ theo từng đối tượng (từng tài xế, nhân viên, nhà đầu tư), cho từng loại công nợ.  Báo cáo chi tiết từng loại công nợ theo tuổi nợ.  Tuổi nợ = ngày báo cáo – ngày đến hạn  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp mua xe  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp mua xe  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp mua xe  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp mua xe  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp phí thương quyền theo đối tượng  Báo cáo chi tiết phát sinh công nợ theo từng loại công nợ, từng đối  tượng  ARAP hỗ trợ xuất báo cáo hạch toán cho từng loại giao dịch trên ARAP.  Bắt buộc  Báo cáo theo định dạng interface của Fusion.  ARAP cho phép người dùng xuất báo cáo nợ phải thu và nợ phải trả của từng đối tượng theo từng đội xe.  3 CÁN TRỬ NỢ PHẢI THU VÀ NỢ PHẢI TRẢ (chức năng cấn trừ công nợ hàng tháng được thiế lập tại hệ thống ARAP) hệ thống ARAP định kỳ chuyển số dư nợ phải thu theo từng đối tượng sang hệ thống Histaff và hệ thống Quản lý ca kinh doanh để thực hiện cấn trừ nợ phải thu và nợ phải thu.	ARAP cho phép người dùng cập nhật nợ phải thu, phải trả bằng cách upload từ tập tin dưới dạng excel.  ARAP cho phép người dùng yêu cầu kết chuyển tất cả nợ phải thu/phải trả ch ệt thống có liên quan của một đối tượng cụ thế tại thời điểm nhất định để thực hiện tất toán công nợ. (Ví dụ: khi nhà đầu tư chuyển nhượng thương quyền, khi nhân viên thổi việc hoặc chuyển công tác đi đơn vị khác)  Bắt buộc  ARAP cho phép kế toán công nợ xuất báo cáo chi tiết nợ phải thu/phải trả cho từng đối tượng (tài xế, nhân viên) khi chuyển công tác hoặc thổi việc.  ARAP cho phép kế toán công nợ xuất báo cáo chi tiết công nợ cấn trừ.  Bắt buộc  Tuổi nợ = ngày báo cáo – ngày đến hạn  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp mua xe  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp phí thương quyền theo đối tượng  Báo cáo chi tiết lịch sử thanh toán tiền góp phí thương quyền theo đối tượng  Báo cáo chi tiết phát sinh công nợ theo từng loại công nợ, từng đối tượng  Báo cáo chi tiết phát sinh công nợ theo từng loại công nợ, từng đối tượng  Bắt buộc  Bắt buộc

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	<ul> <li>Nợ phải thu tài xế: phải được chuyển sang hệ thống quản lý ca kinh doanh;</li> </ul>			
	<ul> <li>Nợ phải thu nhân viên văn phòng: phải được chuyển sang hệ thống Histaff của Ban nhân sự;</li> <li>Nợ phải thu nhà đầu tư: phải được chuyển sang hệ thống quản lý ca kinh doanh.</li> </ul>			
NR.E01	Chức năng cấn trừ phải định nghĩa sẵn thứ tự ưu tiên cấn trừ các khoản phải thu.	Bắt buộc		
	<ul> <li>Nhóm cấn trừ tự động 100%;</li> <li>Nhóm cấn trừ từng phần, cho phép người dùng nhập mức cấn trừ thích hợp.</li> </ul>			
NR.E02	Chức năng cấn trừ phải thiết lập sẵn mức cấn trừ tối đa khi thực hiện cấn trừ.	Bắt buộc		
NR.E03	Nếu nhà đầu tư xe thương quyền vừa là tài xế thì chức năng cấn trừ cho phép nợ xưởng được cấn trừ toàn bộ vào thu nhập nhà đầu tư.	Bắt buộc		
NR.E04	Đối với các khoản nợ không thuộc nhóm ưu tiên cấn trừ 100%, chức năng cấn trừ cho phép người dùng quyết định mức cấn trừ phù hợp.	Bắt buộc		
NR.E05	Sau khi cấn trừ hoàn tất, hệ thống quản lý ca kinh doanh và hệ thống Histaff của Ban nhân sự phải chuyển dữ liệu cấn trừ về ARAP để ghi nhận giảm nợ phải thu tương ứng.	Bắt buộc		
NR.E06	ARAP cho phép người dùng điều chỉnh giao dịch cấn trừ nợ phải thu và nợ phải trả khi cần.	Bắt buộc		
NR.E07	ARAP có chức năng tất toán công nợ đã được ghi nhận trên ARAP. Khi người dùng kích hoạt chức năng tất toán công nợ, ARAP thực hiện cấn trừ toàn bộ số dư nợ phải thu và phải trả đối với đối tượng cần tất toán công nợ.	Bắt buộc		
	Kết quả tất toán công nợ: số dư phải thu hoặc phải trả còn lại.  ARAP cho phép người dùng in kết quả tất toán trên ARAP để làm cơ sở hạch toán trên Fusion, bao gồm các trường dữ liệu sau:  - Mã nhân viên, tài xế (đối tượng công nợ);			
	<ul> <li>Tên nhân viên, tài xế;</li> <li>Số dư chi tiết theo từng loại nợ phải thu, nợ phải trả;</li> </ul>			

Số tham chiếu	Mô tả yêu cầu	Mức độ ưu tiên	Phản hồi	Chú thích
	- Số dư còn lại sau khi cấn trừ: có thể là phải thu hoặc phải trả.			

© 2015 KPMG Limited, a Vietnamese limited liability company and a member firm of the KPMG network of independent member firms affiliated with KPMG International Cooperative ("KPMG International"), a Swiss entity. All rights reserved.

The information contained herein is of a general nature and is not intended to address the circumstances of any particular individual or entity. Although we endeavour to provide accurate and timely information, there can be no guarantee that such information is accurate as of the date it is received or that it will continue to be accurate in the future. No one should act on such information without appropriate professional advice after a thorough examination of the particular situation.

The KPMG name, logo and "cutting through complexity" are registered trademarks or trademarks of KPMG International.